

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 05/2004/TT-BYT
ngày 19/4/2004 hướng dẫn tuyển
sinh đào tạo cử nhân và cao
đẳng điều dưỡng, kỹ thuật y
học hệ vừa học vừa làm năm
2004.

Căn cứ Luật Giáo dục đã được Chủ tịch nước công bố tại Lệnh số 09/L-CTN ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-TW ngày 22 tháng 01 năm 2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 35/2001/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001 - 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân số 07/2003/PL-UBTVQH11 đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 25 tháng 02 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 103/2003/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân;

Để thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp chăm

sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn tuyển sinh đào tạo cử nhân và cao đẳng ngành điều dưỡng, kỹ thuật y học hệ vừa học vừa làm (hệ tại chức),

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Để đáp ứng nhu cầu nhân lực phục vụ sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và tạo điều kiện thuận lợi cho các điều dưỡng viên, kỹ thuật viên trung học y được đào tạo lên bậc đại học để sau khi tốt nghiệp trở về cơ quan nơi đã cử đi học tiếp tục làm việc tốt hơn, Bộ Y tế chủ trương tuyển sinh đào tạo trình độ cử nhân và trình độ cao đẳng các chuyên ngành điều dưỡng, kỹ thuật y học hệ vừa học vừa làm.

2. Công tác tuyển sinh đào tạo cử nhân, cao đẳng các ngành điều dưỡng, kỹ thuật y học hệ vừa học vừa làm được thực hiện theo các quy định chung của Quy chế tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Chỉ tiêu đào tạo hệ vừa học vừa làm cho từng chuyên ngành sẽ được các trường thông báo cụ thể tới các Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) trong vùng tuyển sinh trên cơ sở tổng chỉ tiêu đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho các trường đại học, cao đẳng. Các trường không được tuyển thêm ngoài chỉ tiêu được giao.

4. Kết thúc khóa học, các trường tổ chức bàn giao học viên kèm theo hồ sơ cho cơ quan cử người đi học để bố trí công tác. Những học viên không tốt nghiệp hoặc phải ngừng học tập trước khi tốt nghiệp cũng sẽ được trả về tỉnh hoặc cơ quan cử đi học để giải quyết.

5. Các khu vực tuyển sinh: Được phân chia theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khu vực dự thi của mỗi thí sinh được xác định dựa vào địa chỉ cơ quan nơi thí sinh đang làm việc.

6. Một số quy định khác:

a) Hợp đồng lao động dài hạn được hiểu là hợp đồng lao động có thời hạn từ 1 năm trở lên và người lao động có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, sau đây gọi tắt là hợp đồng lao động.

b) Hợp đồng trong định biên được hiểu là hợp đồng ký theo quy định tại Thông tư liên Bộ số 08/TT-LB ngày 20/4/1995 của liên Bộ Y tế - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ). Hợp đồng trong định biên được coi là một hình thức của hợp đồng lao động dài hạn.

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Công dân Việt Nam đang làm việc đúng chuyên ngành và trình độ đào tạo, có bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung học điều dưỡng, kỹ thuật y học chuyên ngành phù hợp, được đào tạo theo

chương trình của Bộ Y tế, có thể dự thi tuyển sinh chuyên ngành tương ứng.

III. TIÊU CHUẨN TUYỂN SINH

1. Về phẩm chất chính trị:

Lý lịch bản thân và gia đình rõ ràng, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành đầy đủ các chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Những người đang trong thời gian thi hành kỷ luật (từ khiển trách trở lên) không được xét tuyển.

2. Về trình độ văn hóa:

Các đối tượng tuyển sinh đều phải có trình độ văn hóa tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc văn hóa hoặc đã tốt nghiệp các môn văn hóa trong chương trình đào tạo trung học y, được cơ sở đào tạo xác nhận.

3. Về trình độ chuyên môn:

a) Đào tạo cử nhân, cao đẳng từ trình độ trung học: Thí sinh phải có bằng tốt nghiệp điều dưỡng trung học, hộ sinh trung học hoặc kỹ thuật viên trung học chuyên ngành phù hợp; nếu tốt nghiệp y sỹ trung học phải có thêm chứng chỉ đào tạo chuyển đổi thành điều dưỡng trung học theo chương trình của Bộ Y tế do các cơ sở đào tạo được Bộ Y tế cho phép cấp.

b) Đào tạo cử nhân từ trình độ cao đẳng: Thí sinh phải có bằng tốt nghiệp cao đẳng điều dưỡng hoặc cao đẳng kỹ thuật y học chuyên ngành phù hợp.

4. Về thâm niên chuyên môn:

Thâm niên chuyên môn là thời gian làm việc liên tục đúng chuyên ngành đào tạo sau khi tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung học chuyên nghiệp y tế, tính từ khi có Quyết định tuyển dụng vào biên chế, hợp đồng lao động hay được phép hành nghề y, dược tư nhân đến ngày 31 tháng 10 năm dự thi.

Trường hợp y sỹ trung học chuyển đổi thành điều dưỡng: Thâm niên chuyên môn được tính từ ngày có chứng chỉ chuyển đổi đến ngày 31 tháng 10 năm dự thi.

Có hai mức tiêu chuẩn về thâm niên chuyên môn:

a) Thâm niên chuyên môn là 1 năm (đủ 12 tháng):

Áp dụng cho các đối tượng:

- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung học chuyên nghiệp y tế đúng chuyên ngành xin học xếp loại giỏi.

- Y sỹ đã có chứng chỉ chuyển đổi thành Điều dưỡng.

- Người được quy hoạch là cán bộ giảng dạy của các trường đại học, cao đẳng và trung học Y tế.

b) Thâm niên chuyên môn là 3 năm (đủ 36 tháng):

Áp dụng cho các đối tượng không thuộc quy định tại mục 4.1.

5. Về sức khỏe và tuổi:

a) Sức khỏe:

Có đủ sức khỏe để học tập và lao động theo quy định tại Thông tư liên Bộ Y tế - Đại học, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề số 10/TT-LB ngày 18/8/1989 và Công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20/8/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tuổi

Không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ, tính đến ngày 31 tháng 10 năm dự thi.

IV. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

Điểm xét tuyển vào trường được xét ưu tiên theo khu vực và trong mỗi khu vực có các đối tượng ưu tiên về chính sách:

1. Ưu tiên về khu vực:

Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Ưu tiên về chính sách:

a) Nhóm ưu tiên 1:

- Anh hùng các lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, chiến sỹ thi đua toàn quốc.

- Người dân tộc thiểu số đang làm việc tại Khu vực 1 (KV1).

- Thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh.

- Giáo viên các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp Y tế.

b) Nhóm ưu tiên 2:

- Người đang làm việc tại KV1 liên tục

từ 24 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 10 năm dự thi.

- Người dân tộc thiểu số không thuộc nhóm ưu tiên 1.

- Người đang làm việc tại các trạm y tế xã, bệnh viện phong - da liễu và khu điều trị phong, bệnh viện tâm thần, bệnh viện lao, đã làm việc tại đó ít nhất là 24 tháng tính đến ngày 31 tháng 10 năm dự thi.

- Điều dưỡng (y tá) trưởng, hộ sinh trưởng, kỹ thuật viên trưởng các khoa trong bệnh viện.

- Người được thưởng huân chương kháng chiến, huy chương kháng chiến, huân chương lao động.

- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 2 năm liên tục sát năm dự thi.

- Người được cấp bằng sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh.

Mỗi đối tượng chỉ được hưởng 01 tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất về chính sách.

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Một phiếu dự tuyển do cơ quan sử dụng người lao động cử đi dự tuyển và có ý kiến phê duyệt của Sở Y tế tỉnh. Các

thí sinh đang làm việc trong các đơn vị không thuộc ngành Y tế phải có ý kiến đề nghị của cơ quan chủ quản.

2. Bản sao hợp pháp các giấy tờ liên quan tới quá trình học tập như sau (khi nhập học phải xuất trình bản chính):

- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm các môn học cao đẳng hoặc trung học chuyên nghiệp y tế chuyên ngành phù hợp.

- Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bổ túc văn hóa tương đương.

3. Bản sao (hợp pháp) giấy khai sinh.

4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe để học tập do đơn vị y tế từ tuyến huyện trở lên cấp.

5. Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên tuyển sinh và khu vực ưu tiên tuyển sinh (như quy định tại Phần IV) do cơ quan cử người đi học cấp, được Sở Y tế hoặc cơ quan quản lý người lao động xác nhận.

6. Quyết định cử đi học (nộp khi nhập học) do cơ quan quản lý người lao động cấp.

7. Bản sao hợp pháp các giấy tờ liên quan tới quá trình làm việc như sau (khi nhập học phải xuất trình bản chính):

- Quyết định tuyển dụng vào biên chế hoặc hợp đồng trong định biên (đối với người thuộc biên chế nhà nước hoặc hợp đồng trong định biên).

- Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân, giấy xác nhận thời gian đã hành nghề do

Sở Y tế xác nhận (đối với người hành nghề y, dược tư nhân).

- Hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm xã hội (đối với các đối tượng khác).

8. Bốn ảnh mới chụp cỡ 4 x 6 cm (một ảnh dán vào phiếu đăng ký dự thi, đóng dấu giáp lai).

Các giấy tờ khác: Theo quy định của trường.

Thí sinh phải nộp hồ sơ đăng ký dự thi về Ban tuyển sinh của các trường đúng thời hạn quy định.

Cán bộ ký quyết định cử người đi học phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ của người xin đi học.

VI. TỔ CHỨC THI VÀ XÉT TRÚNG TUYỂN

1. Các môn thi: Thí sinh phải thi 3 môn: Toán, Hóa, Chuyên môn.

a) Môn Toán và môn Hóa:

Trình độ trung học phổ thông hay bổ túc văn hóa theo chương trình hiện hành.

b) Môn chuyên môn: là tổng hợp các môn chuyên ngành đào tạo trình độ cao đẳng (đối với việc tuyển sinh đào tạo cử nhân từ trình độ cao đẳng) hoặc trung học (đối với việc tuyển sinh đào tạo cử nhân, cao đẳng từ trình độ trung học)

theo chương trình của Bộ Y tế, phù hợp với ngành dự thi.

Những thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp y tế nếu có bằng tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng thuộc khối ngành y - dược, khoa học tự nhiên, kỹ thuật, đã thi cả hai môn Toán và Hóa khi dự thi tuyển sinh đại học hoặc cao đẳng ngành đó sẽ được miễn thi môn Toán, môn Hóa, chỉ phải thi môn chuyên môn. Những đối tượng này trong hồ sơ dự tuyển phải có thêm bản sao hợp pháp bằng tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng và giấy xác nhận đã thi tuyển đầu vào hai môn Toán và Hóa của cơ sở đào tạo nơi thí sinh được cấp bằng tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng.

Các thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo cử nhân từ trình độ cao đẳng chỉ phải thi môn chuyên môn.

2. Tổ chức thi:

Lịch thi do các trường quy định và báo cáo Bộ Y tế (Vụ Khoa học và Đào tạo), đồng thời thông báo công khai bằng phương tiện thông tin đại chúng cho thí sinh thuộc vùng tuyển của trường.

Các trường có thể tổ chức ôn thi cho thí sinh. Thời gian ôn thi và học phí ôn thi do nhà trường quy định theo các quy định hiện hành.

3. Xét trúng tuyển:

a) Thí sinh đúng đối tượng, có đủ các tiêu chuẩn tuyển sinh, điểm thi môn chuyên môn không dưới 5 điểm và các

môn văn hóa không có điểm 0, đạt mức điểm tuyển của trường sẽ được xét trúng tuyển.

Các thí sinh được miễn thi môn Toán và môn Hóa, điểm môn chuyên môn phải bằng hoặc cao hơn điểm xét tuyển tính trung bình cho một môn và không được dưới 5 điểm.

b) Các trường đại học, cao đẳng xác định điểm trúng tuyển theo vùng tuyển sinh, ưu tiên thí sinh ở các khu vực miền núi, vùng sâu, biên giới, hải đảo, những khu vực gặp nhiều khó khăn về nhân lực điều dưỡng, kỹ thuật viên.

c) Kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ của các thí sinh đã trúng tuyển và trong những trường hợp cần thiết có thể làm việc với các cơ sở cử người đi học để xác định tính hợp pháp của các văn bản trong hồ sơ.

Mọi trường hợp khai man hồ sơ đều phải xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Lập danh sách trúng tuyển và báo cáo Bộ Y tế.

VII. CHẾ ĐỘ SINH HOẠT PHÍ VÀ HỌC PHÍ

1. Học viên trúng tuyển thuộc chỉ tiêu Nhà nước cấp ngân sách phải đóng học phí theo đúng các quy định hiện hành; Đối với học viên diện đào tạo theo địa chỉ, các địa phương ký hợp đồng trực tiếp với cơ sở đào tạo.

2. Trong thời gian học tập, lương và mọi chế độ của học viên do cơ quan cử người đi học giải quyết theo chế độ hiện hành.

3. Học viên trúng tuyển không thuộc diện Nhà nước cấp ngân sách phải đóng học phí và các khoản phí, lệ phí khác (nếu có) theo đúng các quy định hiện hành.

VIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Nhận được Thông tư này, các đơn vị, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện, xét cử cán bộ tham dự kỳ thi tuyển sinh và đi học theo đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư.

Các trường đại học, cao đẳng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng cho thí sinh biết và thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng các quy định hiện hành để đảm bảo chất lượng đào tạo và công bằng xã hội.

Trong quá trình thực hiện, nếu đơn vị, địa phương có khó khăn, vướng mắc phải báo cáo Bộ Y tế (Vụ Khoa học và Đào tạo) để nghiên cứu, giải quyết kịp thời./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Thứ trưởng

Lê Ngọc Trọng

Phụ lục 1**CHUYÊN NGÀNH VÀ VÙNG TUYỂN ĐÀO TẠO CỬ NHÂN VÀ CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y HỌC HỆ VỪA HỌC VỪA LÀM***(ban hành kèm theo Thông tư số 05/2004/TT-BYT ngày 19/4/2004).*

Số thứ tự	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Vùng tuyển
1	Đại học Y- Dược thành phố Hồ Chí Minh	- Cử nhân Điều dưỡng - Cử nhân Kỹ thuật Y học	- Tuyển sinh cả nước - Tuyển sinh cả nước
2	Trường Đại học Y Hà Nội	Cử nhân Điều dưỡng	- Tuyển sinh cả nước - Tuyển sinh cả nước
3	Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định	Cao đẳng Điều dưỡng	Tuyển sinh cả nước
4	Trường Đại học Y Huế	- Cử nhân Điều dưỡng - Cử nhân Kỹ thuật Y học	- Tuyển sinh cả nước - Tuyển sinh cả nước
5	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế I (Hải Dương)	- Cao đẳng Kỹ thuật Y học - Cao đẳng Điều dưỡng	- Tuyển sinh cả nước - Tuyển sinh cả nước

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng